# NỘI DUNG ÔN TẬP LỊCH SỬ VIỆT NAM LỚP 12.

# BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM LỊCH SỬ VIỆT NAM TỪ 1954 ĐẾN 1975

---------&--------

**Câu 1: Nhiệm vụ của Cách mạng miền Nam sau 1954 là gì?**

A. Tiến hành đấu tranh vũ trang để đánh bại chiến tranh xâm lược của Mỹ, Diệm.

B. Cùng với miền Bắc tiến hành công cuộc xây dựng CNXH.

C. Tiến hành CM DTDC

D. Không phải các nhiệm vụ trên.

**Câu 2: Cách mạng miền Nam có vai trò như thế nào trong việc đánh đổ ách thống trị của đế quốc Mỹ và tay sai, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước?**

A. Có vai trò quan trọng nhất.

B. Có vai trò cơ bản nhất.

C. Có vai trò quyết định trực tiếp.

D. Có vai trò quyết định nhất.

**Câu 3: Toán lính Pháp cuối cùng rút khỏi Hải Phòng vào thời gian nào?**

A. 22 – 5 – 1955.

B. 16 – 5 –1955

C. 01 – 01 – 1955.

D. 10 – 10 –1954.

**Câu 4: Đầu năm 1955, khi đã đứng vững ở miền Nam Việt Nam tập đoàn Ngô Đình Diệm đã mở chiến dịch nào?**

A. “tố cộng”, “diệt cộng”

B. “bài phong”, “đả thực”, “diệt cộng”.

C. “tiêu diệt cộng sản không thương tiếc”.

D. “thà bắn nhầm hơn bỏ sót”.

**Câu 5: Ngày 01 – 12 – 1958 Mỹ Diệm đã gây vụ tàn sát nào làm chết hơn 1000 người dân?**

A. Chợ Được.

B. Hương Điền.

C. Vĩnh Trinh.

D. Phú Lợi

**Câu 6: Chính sách nào của Mỹ Diệm được thực hiện trong chiến lược chiến tranh một phía ở miền Nam?**

A. Phế truất Bảo Đại đưa Ngô Đình Diệm lên làm tổng thống.

B. Gạt hết quân Pháp để độc chiếm miền Nam.

C. Mở chiến dịch “tố cộng”, “diệt cộng”, thi hành “luật 10 – 59”, lê máy chém khắp miền Nam.

D. Thực hiện chính sách “đả thực”, “bài phong”, “diệt cộng”.

**Câu 7: Sau khi ký hiệp định Giơnevơ 1954, nhân dân miền Nam đấu tranh chống Mỹ Diệm bằng hình thức chủ yếu nào?**

A. Đấu tranh vũ trang.

B. Đấu tranh chính trị, hòa bình

C. Dùng bạo lực cách mạng.

D. Đấu tranh vũ trang, kết hợp với đấu tranh chính trị hòa bình.

**Câu 8: Nguyên nhân cơ bản nhất dẫn đến phong trào “Đồng khởi” 1959 – 1960 là gì?**

A. Mỹ - Diệm phá hoại Hiệp định Giơnevơ, thực hiện chính sách “tố cộng”, “diệt cộng”.

B. Có nghị quyết Hội nghị lần thứ XV của Đảng về đường lối CM miền Nam

C. Do chính sách cai trị của Mỹ - Diệm làm cho CM miền Nam bị tổn thất nặng.

D. Mỹ Diệm phá hoại hiệp định, thực hiện chiến dịch tố cộng diệt cộng, thi hành luật 10-59 lê máy chém đi khắp miền Nam làm cho cách mạng miền Nam bị tổn thất nặng nề

**Câu 9: Nội dung của Hội nghị TW Đảng lần thứ XV đầu năm 1959 là gì?**

A. Khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân bằng lực lượng vũ trang là chủ yếu, kết hợp với lực lượng chính trị.

B. Khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân bằng đấu tranh vũ ttrang với đấu tranh chính trị và ngoaị giao.

C. Khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân bằng đấu tranh vũ trang.

D. Khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân bằng lực lượng quần chúng là chủ yếu, kết hợp lực lượng vũ trang nhân dân..

**Câu 10: Kết qua lớn nhất của phong trào “Đồng khởi” là gì?**

A. Phá vở từng mảng lớn bộ máy cai trị của địch.

B. Lực lượng vũ trang được hình thành và phát triển, lực lượng chính trị được tập hợp đông đảo.

C. Ủy ban nhân dân tự quản tịch thu ruộng đất của bọn địa chủ chia cho dân cày nghèo.

D. Sự ra đời của Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (20 – 12 – 1960)

**Câu 11: Ý nghĩa quan trọng nhất của phong trào “Đồng khởi” là gì?**

A. Giáng một đòn mạnh vào chính sách thực dân mới của Mỹ ở miền Nam, làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm..

B. Đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của CM miền Nam chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.

C. Sự ra đời của mặt trận giải phóng miền Nam Việt Nam (20 – 12 – 1960).

D. Làm phá sản chiến lược chiến tranh đặc biẹt của Mỹ.

**Câu 12: “Chiến tranh đặc biệt” nằm trong hình thức nào của chiến lược toàn cầu của Mỹ?**

A. Phản ứng linh hoạt

B. Ngăn đe thực tế.

C. Bên miệng hố chiến tranh.

D. Chính sách thực lực.

**Câu 13: Bình định miền Nam trong 18 tháng, là nội dung của kế hoạch nào sau đây?**

A. Kế hoạch Stalây Taylo

B. Kế hoạch Johnson Mac-namara.

C. Kế hoạch Đờ-Lát Đờ-tát-Xi-nhi.

D. Kế hoạch Stalây Taylo và Johnson Mac-Namara.

**Câu 14: Trọng tâm của “Chiến tranh đặc biệt” là gì?**

A. Dồn dân vào ấp chiến luợc.

B. Dùng người Việt đánh người Việt.

C. Bình định miền Nam.

D. Bình định miền Nam và mở rộng chiến tranh ra miền Bắc.

**Câu 15: Chiến thắng Ấp Bắc diễn ra vào thời gian nào?**

A. 01- 01- 1963.

B. 01- 02- 1963.

C. 02- 01- 1963

D. 03- 01- 1963.

**Câu 16: Ngày 02- 12- 1964 quân dân miền Nam đã giành thắng lợi nào sau đây?**

A. Chiến thắng Ba Rày.

B. Chiến thắng Bình Giã..

C. Chiến thắng Ba Gia.

D. Chiến thắng Đồng Xoài.

**Câu 17: Chiến thắng quân sự nào của ta đã làm phá sản về cơ bản chiến tranh đặc biệt của Mỹ?**

A. Ấp Bắc.

B. Bình Giã

C. Đồng Xoài.

D. Ba Gia.

**Câu 18: Cuộc đấu tranh chính trị tiêu biểu nhất của nhân dân miền Nam năm 1963 là?**

A. Cuộc biểu tình của 2 vạn tăng ni phật tử Huế (08- 5- 1963).

B. Hòa thượng Thích Quảng Đức tự thiêu để phản đốI chính quyền Diệm ở Sài Gòn.

C. Cuộc biểu tình của 70 vạn quần chúng ở Sài Gòn (16- 6- 1963)..

D. Cuộc đảo chính lật đổ Ngô Đình Diệm.

**Câu 19: Ngày 01- 11- 1963 là ngày gì?**

A. Tổng thống Kennơdi bị ám sát.

B. Johnson lên nắm chính quyền.

C. Kế hoạch Johnson Mac Namara được thông qua.

D. Ngô Đình Diệm bị lật đổ

**Câu 20: Lực lượng giữ vai trò quan trọng và không ngừng tăng lên về số lượng và trang bị trong “Chiến tranh cục bộ” là lực lượng nào?**

A. Lực lương quân ngụy.

B. Lực lượng quân viễn chinh Mỹ

C. Lực lượng quân chư hầu.

D. Lực lượng quân ngụy và chư hầu.

**Câu 21: Cuộc hành quân mang tên “ánh sáng sao” nhằm thí điểm cho chiến lược chiến tranh nào của Mỹ?**

A. Chiến tranh đơn phương.

B. Chiến tranh đặc biệt.

C. Chiến tranh cục bộ.

D. Việt Nam hóa chiến tranh.

**Câu 22: Chiến thắng Vạn Tường (18- 8- 1968) đã chứng tỏ điều gì?**

A. Lực lượng vũ trang CM miền Nam đủ sức đương đầu và đánh bại quân viễn chinh Mỹ

B. Lực lượng vũ trang miền Nam đã trưởng thành.

C. Quân viễn chinh Mỹ đã mất khả năng chiến đấu.

D. CM miền Nam đã giành thắng lợi trong việc đánh bại “chiến tranh cục bộ” của Mỹ

**Câu 23: Cuộc phản công chiến lược mùa khô 1965 - 1966 của Mỹ kéo dài trong bao lâu, với bao nhiêu cuộc hành quân lớn nhỏ?**

A. 4 tháng với 450 cuộc hành quân..

B. 4 tháng với 540 cuộc hành quân.

C. 6 tháng với 450 cuộc hành quân.

D. 7 tháng với 540 cuộc hành quân.

**Câu 24: Cuộc hành quân lớn nhất của Mỹ trong cuộc phản công chiến lược mùa khô 1966 - 1967 vào Đông nam bộ là cuộc hành quân nào?**

A. Atơnbôrơ.

B. Xêđanphôn

C. Gian Xơnxity.

D. Cuộc hành quân ánh sáng sao.

**Câu 25: Chiến thắng nào của ta đã mở đầu cho cao trào “tìm Mỹ mà đánh, tìm nguỵ mà diệt”?**

A. Chiến thắng Vạn Tường

B. Chiến thắng Ấp Bắc.

C. Chiến thắng Bình Giã.

D. Chiến thắng Ba Gia .

**Câu 26: Chiến thắng nào của ta đã làm phá sản mục tiêu chiến lược “tìm diệt” và “bình định” của Mỹ?**

A. Chiến thắng Ba Rài.

B. Chiến thắng Đồng Xoài.

C. Chiến thắng Ấp Bắc.

D. Chiến thắng mùa khô 1965-1966, 1966-1967

**Câu 27: Ý nghiã lớn nhất của cuộc tổng công kích, tổng nổi dậy tết Mậu Thân 1968 là gì?**

A. Làm lung lai ý chí xâm lược của quân viễn chinh Mỹ, buộc Mỹ phải tuyên bố “phi Mỹ hóa” chiến tranh xâm lược.

B. Buộc Mỹ phải chấm dứt không điều kiện chiến tranh phá họai miền Bắc.

C. Mỹ phải đến Hội nghị Pari để đàm phán với ta

D. Giáng một đòn nặng vào quân Mỹ, làm cho chúng không dám đưa quân Mỹ và chư hầu vào miền Nam.

**Câu 28: Điểm khác nhau giữa “Chiến tranh đặc biệt” và “Việt Nam hóa chiến tranh” là gì?**

A. Hình thức chiến tranh thực dân mới của Mỹ.

B. Có sự phối hợp đáng kể cuả lực lượng chiến đấu Mỹ

C. Dưới sự chỉ huy cuả hệ thống cố vấn quân sự Mỹ.

D. Sử dụng lực lượng chủ yếu là quân nguỵ.

**Câu 29: Để quân ngụy có thể tự đứng vững, tự gánh vác lấy chiến tranh, Mỹ đã thực hiện biện pháp nào?**

A. Tăng viện trợ kinh tế, giúp quân ngụy đẩy mạnh chính sách “bình định”.

B. Tăng đầu tư vốn, kỹ thuật phát triển kinh tế miền Nam.

C. Tăng viện trợ quân sự, giúp quân đội tay sai tăng số lượng và trang bị hiện đại

D. Mở rộng chiến tranh phá hoại miền Bắc, mở rộng chiến tranh sang Lào và Campuchia.

**Câu 30: Ngày 06-06-1969 gắn liền với sự kiện nào trong lịch sử dân tộc ta?**

A. Phái đoàn ta do Phạm Văn Đồng dẫn đầu đến Hội nghị Pari.

B. Hội nghị cấp cao ba nưóc Đông dương.

C. Mỹ mở rộng chiến tranh phá hoại ra miền Bắc lần hai.

D. Chính phủ lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam ra đời..

**Câu 31: Để mở đầu cho cuộc tổng tiến công chiến 1972, quân ta đã tấn công vào nơi nào?**

A. Tây Nguyên.

B. Đông Nam Bộ.

C. Nam Trung Bộ.

D. Quảng Trị..

**Câu 32: Trong cuộc đấu tranh chính trị chống “Việt Nam hóa chiến tranh” của Mỹ ở miền Nam, lực lượng đóng vai trò quantrọng nhất thuộc về giai cấp nào?**

A. Công nhân, nông dân.

B. Tuổi trẻ, học sinh, sinh viên

C. Nông dân.

D. Tăng ni, phật tử.

**Câu 33: Cuộc tiến công chiến lược 1972, được bắt đầu và kết thúc trong thời gian nào?**

A. Từ 03-1972 đến cuối 5-1972.

B. Từ 03-1972 đến cuối 6-1972

C. Từ 03-1972 đền cuối 7-1972.

D. Từ 03-1972 đến cuối 8-1972.

**Câu 34: Ý nghĩa nào sau đây không nằm trong thắng lợi của cuộc tổng tiến công chiến lược 1972?**

A. Mở ra bước ngoặc của cuộc kháng chiến chống Mỹ.

B. Giáng một đòn mạnh vào quân ngụy và quốc sách “bình định” của Việt Nam hóa chiến tranh.

C. Buộc Mỹ ngừng ném bom bắn phá miền bắc 12 ngày đêm..

D. Buộc Mỹ tuyên bố “Mỹ hóa” trở lại chiến tranh xâm lược, thừa nhận sự thất bại của Mỹ trong chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”.

**Câu 35: “Bất kể trong tình huống nào, con đường giành thắng lợi của cách mạng Việt Nam cũng là con đường bạo lực”. Câu nói trên được nêu ra trong hội nghị nào?**

A. Hội nghị lần thứ 15 của Đảng (01-1959).

B. Hội nghị lần thứ 21 của Đảng (7-1973)..

C. Hội nghị Bộ Chính trị (30-9 đến 7-10-1973).

D. Hội nghị Bộ chính trị mở rộng (18-12-1974 đến 8-01-1975).

**Câu 36: Với chiến thắng Phước Long, giúp Bộ Chính trị bổ sung và hoàn chỉnh kế hoạch giải phóng miền Nam như thế nào?**

A. Giải phóng miền Nam ngay trong năm 1975.

B. Tiến hành tổng công kích - tổng khởi nghĩa giải phóng miền Nam trong năm 1976.

C. Nếu thời cơ đến đầu hoặc cuối 1975 thì lập tức giải phóng miền Nam trong năm 1975.

D. Đề ra kế hoạch giải phóng miền Nam trong hai năm (1975-1976), nhưng nhận định kể cả năm 1975 là thời cơ và chỉ thị rõ: “Nếu thời cơ đến vào đầu hoặc cuối năm 1975 thì lập tức giải phóng miền Nam trong năm 1975”.

**Câu 37: Ý nghĩa lớn nhất của chiến dịch Tây Nguyên là?**

A. Là nguồn cổ vũ mạnh mẽ để quân dân ta tiến lên giải phóng hoàn toàn miềm Nam.

B. Tinh thần địch hốt hoảng mất khả năng chiến đấu.

C. Chuyển cuộc kháng chiến chống Mỹ sang giai đoạn mới: từ tiến công chiến lược phát triển thành tổng tiến công chiến lược trên toàn miền Nam

D. Là thắng lợi lớn nhất của nhân dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ.

**Câu 38: Sau thất bại chiến dịch Tây Nguyên, Huế, Đà Nẵng, địch lùi về phòng thủ ở đâu?**

A. Ở Cam Ranh.

B. Ở Nha Trang.

C. Ở Phan Rang

D. Ở Xuân Lộc.

**Câu 39: “Thời cơ chiến lược mới đã đến, ta có điều kiện hoàn thành sớm quyết tâm giải phóng miền Nam trước mùa mưa…”Đó là Nghị quyết nào của Đảng ta?**

A. Hội nghị lần thứ 21 của Trung ương Đảng (7-1973).

B. Hội nghị Bộ chính trị (30-9 đến 7-10-1974).

C. Hội nghị Bộ chính trị mở rộng họp từ 8-12-1974 đến 8-01-1975.

D. Nghị quyết của Bộ chính trị ngày 25-03-1975

**Câu 40: Mốc mở đầu và kết thúc của Cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân 1975?**

A. Từ 4-3 đến 30-4-1975.

B. Từ 9-4 đến 30-4-1975.

C. Từ 26-4 đến 02-5-1975.

D. Từ 4-3 đến 02-5-1975

**Câu 41: Ý nghĩa lớn nhất trong thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân dân ta là gì?**

A. Chấm dứt vĩnh viễn ách thống trị của CNĐQ, mở ra một kỷ nguyên mới trong lịch sử dân tộc..

B. Cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

C. Tạo điều kiện cho Lào và Campuchia giải phóng đất nước.

D. Ở ra một kỷ nguyên mới trong lịch sử: Cả nước độc lập thống nhất cùng tiến lên xây dựng CNXH.

**Câu 42: Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử mở đầu và kết thúc vào thời gian nào?**

A. Từ 4-3 đến 30-4-1975. B. Từ 26-4 đến 30-4-1975

C. Từ 26-4 đến 02-5-1975. D. Từ 19-3 đến 02-5-1975.

**Câu 43: Chiến dịch Huế - Đà Nẵng: mốc mở đầu và kết thúc?**

A. Từ 4-3 đến 29-3. B. Từ 19-3 đến 29-3-1975

C. Từ 19-3 đến 28-3-1975. D. Từ 4-3 đến 28-3 1975.

**Câu 44: “Thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng”. Đó là tinh thần và khí thế của ta trong chiến dịch nào sau đây?**

A. Chiến dịch Tây nguyên.

B. Chiến dịch Huế - Đà Nẵng.

C. Chiến dịch Hồ Chí Minh.

D. Chiến dịch Huế - Đà Nẵng và chiến dich Hồ Chí Minh.

**Câu 45: Xuân Lộc, một căn cứ trọng điểm của địch để bảo vệ Sài Gòn từ phía đông, đã bị thất thủ vào thời gian nào?**

A. 9 – 4 - 1975. B. 21 – 4 -1975 C. 16 – 4 - 1975. D. 17 – 4 - 1975.

**Câu 46: Nguyên nhân nào có tính chất quyết định đưa tới thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước?**

A. Nhân dân ta có truyền thống yêu nước nồng nàn

B. Sự lãnh đạo đúng đắn và sáng suốt của Đảng

C. Có hậu phương vững chắc ở miền Bắc xã hội chủ nghĩa

D. Sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa, tinh thần đoàn kết của nhân dân ba nước Đông Dương

## HÃY LẬP BẢNG HỆ THỐNG NHỮNG THẮNG LỢI CỦA QUÂN DÂN TA Ở HAI MIỀN NAM - BẮC TRÊN CÁC MẶT TRẬN QUÂN SỰ, CHÍNH TRỊ, NGOẠI GIAO TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC (1954 - 1975).

|  |  |
| --- | --- |
| **THỜI GIAN** |  **THẮNG LỢI TIÊU BIỂU** |
| **21 - 7 -1954** |  |
| **1959 - 1960** |  |
| **20 - 2 - 1960** |  |
| **9 - 1960** |  |
| **1961 - 1965** |  |
| **1965 - 1968** |  |
| **Năm 1968** |  |
| **1969 - 1973** |  |
| **Năm 1972** |  |
| **Năm 1973** |  |
| **21 - 7 – 1973****Năm 1975** |  |